

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 36.../2026/CV-MSC

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
TNDN năm 2025 so với năm trước

-----  
Tp. HCM, Ngày 02 tháng 03 năm 2026

**Kính gửi:**      - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                         - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
- Căn cứ trên Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) trong báo cáo tài chính năm 2025 và năm 2024.

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“MSC” hoặc “Công ty” hoặc “Tập đoàn”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ năm 2025 và năm 2024 như sau:

**Chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất so với năm trước**

STT	Chỉ tiêu (Báo cáo tài chính hợp nhất)	2025	2024	Biến động	
		(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	% tăng/ (giảm)
		[1]	[2]	[3] = [1] – [2]	[4] = [3] / [2]
1	Doanh thu thuần	30.556.536.605.941	30.897.225.625.237	(340.689.019.296)	(1%)
2	Lợi nhuận gộp	13.906.342.626.057	14.404.685.240.219	(498.342.614.162)	(3%)
3	Thu nhập/(chi phí) tài chính thuần	544.750.088.370	1.422.750.183.884	(878.000.095.514)	(62%)
4	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	82.956.929.646	65.065.176.215	17.891.753.431	27%
5	Chi phí bán hàng	5.749.106.254.176	5.903.986.348.153	(154.880.093.977)	(3%)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.020.259.072.994	975.922.898.666	44.336.174.328	5%
7	Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN báo cáo hợp nhất	6.764.148.714.587	7.920.537.530.999	(1.156.388.816.412)	(15%)

Lợi nhuận sau thuế TNDN (trên cơ sở hợp nhất) năm 2025 giảm 15% so với năm trước, chủ yếu do các chỉ tiêu:

- Thu nhập tài chính thuần giảm 62% so với năm trước, chủ yếu do thu nhập lãi từ chứng khoán kinh doanh và các hoạt động đầu tư khác giảm; và



- Doanh thu thuần giảm nhẹ 1% so với năm trước, chủ yếu là mức giảm của ngành hàng gia vị và đồ uống được bù đắp một phần bởi mức tăng của ngành hàng thực phẩm tiện lợi và chăm sóc cá nhân và gia đình.

Để biết thêm chi tiết về biến động về tình hình hoạt động kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn trong năm, vui lòng tham khảo thông cáo báo chí Quý 4/2025 đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải tại website chính thức của Công ty cùng lúc với báo cáo tài chính Quý 4/2025.

**Chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ so với năm trước**

STT	Chỉ tiêu (Báo cáo tài chính công ty mẹ)	2025	2024	Biến động	
		(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	% tăng/ (giảm)
		[1]	[2]	[3] = [1] – [2]	[4] = [3] / [2]
1	Doanh thu thuần	29.755.575.309.245	30.140.250.940.909	(384.675.631.664)	(1%)
2	Lợi nhuận gộp	7.606.403.624.644	7.524.396.008.373	82.007.616.271	1%
3	Thu nhập/(chi phí) tài chính thuần	6.739.700.063.607	5.977.626.006.251	762.074.057.356	13%
4	Chi phí bán hàng	5.574.494.357.465	5.731.593.249.269	(157.098.891.804)	(3%)
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	693.091.094.988	658.100.933.011	34.990.161.977	5%
6	Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN báo cáo riêng	7.724.020.991.169	6.659.858.562.921	1.064.162.428.248	16%

Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty (trên cơ sở riêng lẻ) năm 2025 tăng 16% so với năm trước do sự biến động chủ yếu của chỉ tiêu: Thu nhập tài chính thuần tăng 13% so với năm trước, chủ yếu do thu nhập từ phân phối lợi nhuận từ các công ty con thuộc ngành hàng thực phẩm, đồ uống và chăm sóc cá nhân và gia đình cao hơn so với năm trước.

Trân trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
 TUO CHU TICH Hoi Dong Quan Tri  
 PHO TONG GIAM DOC



NGUYỄN HOÀNG YÊN